

Số :2/TTr-HĐQT

Bình Phước, ngày 08 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025
đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 đã được Quốc hội khóa XV nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2025 về quản lý và đầu tư quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước được sửa đổi bổ sung ngày 08/11/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã thực hiện kiểm toán Theo chứng thư báo cáo kiểm toán số 26.031/ITO-DN-BCKT ngày 26/03/2026 của Công ty TNHH Kiểm Toán I.T.O

Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước kính đề nghị Quý cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

I. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2025:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
	TÀI SẢN		
A	Tài sản ngắn hạn	54.273.755.590	
I	Tiền các khoản tương đương tiền	9.171.239.605	
1	Tiền	9.171.239.605	
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	39.000.000.000	
1	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	39.000.000.000	



III	Các khoản phải thu ngắn hạn	6.102.515.985	
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	5.489.179.279	
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	88.729.645	
3	Phải thu ngắn hạn khác	689.688.471	
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(165.081.410)	
IV	Hàng tồn kho		
1	Hàng tồn kho		
V	Tài sản ngắn hạn khác		
1	Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước		
B	Tài sản dài hạn	18.007.825.303	
I	Các khoản phải thu dài hạn	1.312.067.918	
1	Phải thu về cho vay dài hạn		
2	Phải thu dài hạn khác	1.312.067.918	
II	Tài sản cố định	2.106.023.179	
1	Tài sản cố định hữu hình	2.106.023.179	
-	Nguyên giá	19.317.798.650	
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(17.211.775.471)	
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	93.587.566	
-	Chi phí sản xuất kinh doanh dài hạn		
-	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	93.587.566	
V	Đầu tư tài chính dài hạn	11.899.393.724	
1	Đầu tư vào công ty con	11.200.989.724	
2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	5.440.000.000	
4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(4.741.595.298)	
VI	Tài sản dài hạn khác	2.596.752.916	
1	Chi phí trả trước dài hạn	2.596.752.916	
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	72.281.580.893	
	NGUỒN VỐN		
C	Nợ phải trả	12.699.025.933	
I	Nợ ngắn hạn	11.592.063.169	
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.334.992.009	
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.998.981.712	
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.506.896.981	
4	Phải trả người lao động	1.884.654.937	
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.396.438.275	
9	Phải trả ngắn hạn khác	296.278.478	
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	173.820.777	

II	Nợ dài hạn	1.106.962.764	
3	Chi phí phải trả dài hạn	1.106.962.764	
D	Vốn chủ sở hữu	59.582.554.960	
I	Vốn chủ sở hữu	59.582.554.960	
1	Vốn góp của chủ sở hữu	56.318.950.000	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.263.604.960	
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	3.263.604.960	
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
-	Nguồn kinh phí		
-	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	72.281.580.893	

II. Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước:

Thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025 là: 10.770.109.571 đồng.

Kính trình quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Bình Phước./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thanh Hải



